

Số: MM /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 04 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Tập trung tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp,
không báo cáo và không theo quy định (IUU) và phát triển bền
vững ngành thủy sản Việt Nam, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Thực hiện Công điện số 198/CĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung thực hiện tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam (gọi tắt là Công điện 198/CĐ-TTg); Quyết định số 2310/QĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính Phủ về việc ban hành “Kế hoạch hành động tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam (gọi tắt Quyết định số 2310/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động tập trung tháng cao điểm chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo 100% tàu cá trên địa bàn tỉnh được đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu cá, cấp Giấy phép khai thác thủy sản, 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên lắp đặt thiết bị giám sát hành trình theo quy định; không để phát sinh tàu cá “3 không” trên địa bàn tỉnh; 100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động phải được neo đậu tại khu neo đậu tập trung do địa phương thiết lập quản lý.

- Kiểm tra, kiểm soát, theo dõi 100% tàu cá tại cộng đồng, cảng cá và trên các vùng biển của tỉnh. Đảm bảo tàu cá xuất bến qua các đồn, trạm Biên phòng phải có xác nhận rời cảng của cảng cá; tàu cá nhập bến qua các đồn, trạm Biên phòng phải được thông báo đến cảng cá, công an xã, chính quyền địa phương để kiểm soát, xử lý nếu không cập cảng bốc dỡ theo quy định; 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên tham gia hoạt động khai thác thủy sản thực hiện rời, cập cảng trên eCDT tại cảng cá và sử dụng hệ thống nhật ký khai thác thủy sản điện tử.

- Tập trung xác minh, xử lý triệt để với các hành vi vi phạm quy định về IUU, nhất là các hành vi vi phạm VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; thông tin truyền thông, công khai kết quả xử lý theo quy định để răn đe, giáo dục; phần đầu không có tổ chức, cá nhân bị xử trách nhiệm không hoàn thành chức trách trong thi hành công vụ.

- Quản lý khai thác và phát triển bền vững ngành thủy sản, có trách nhiệm và hội nhập quốc tế vì lợi ích của người dân, của quốc gia; nâng cao vị thế, hình ảnh, trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế trong bảo vệ môi trường biển, hệ sinh thái biển bền vững; góp phần đảm bảo quốc phòng an ninh, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CẤP BÁCH, TRỌNG TÂM ĐẾN NGÀY 15/11/2025

1. Quản lý đội tàu, kiểm tra, kiểm soát, theo dõi hoạt động tàu cá

Tổ chức quản lý chặt chẽ đội tàu cá của tỉnh, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nhất là cấp cơ sở (*các đồn, trạm biên phòng; công an xã; chính quyền cơ sở; các tổ chức chính trị, chính trị xã hội; các hội, hiệp hội, đoàn thể và các cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản...*) để nắm chắc địa bàn trọng điểm, tuyên truyền, vận động, giáo dục, răn đe; kịp thời theo dõi, phát hiện, tố giác, ngăn chặn tàu cá có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài, kịp thời xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật, trong đó tập trung thực hiện một số công việc sau:

- Hoàn thành việc đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn giấy phép khai thác thủy sản đối với tàu cá đủ điều kiện theo quy định; đối soát dữ liệu thông tin của từng tàu cá (*chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, số điện thoại...*), cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu thông tin tàu cá vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) và hệ thống giám sát tàu cá với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư VNeID.

- Đảm bảo 100% tàu cá đã đăng ký phải viết biển số, đánh dấu tàu cá theo quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Hằng tuần, rà soát, lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản (*chưa đăng ký, chưa hoặc hết hạn đăng kiểm, chưa cấp hoặc gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, không lắp đặt VMS hoặc mất kết nối thiết bị VMS trên 01 năm...*), phân loại từng trường hợp cụ thể (*hiện trạng tàu cá đang ở đâu, chủ sở hữu là ai, lý do không thực hiện đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, lắp đặt VMS...*), bố trí vị trí neo đậu tập trung; niêm yết danh sách tại cộng đồng dân cư và yêu cầu chủ tàu không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu cá; giao chính quyền cấp cơ sở (*đồn/trạm biên phòng; công an xã, chính quyền xã; cán bộ cấp thôn/xóm...*) giám sát 100% vị trí neo đậu của các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản.

- Thực hiện nghiêm quy định về xóa đăng ký, đăng ký lại tàu cá; rà soát, xử lý nghiêm các trường hợp mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên đổi chủ, đăng ký lại tàu cá; không cho hoạt động khai thác thủy sản.

- Kiểm tra, hướng dẫn ngư dân lắp đặt, duy trì kết nối thiết bị VMS đảm bảo hoạt động ổn định trên tàu cá; bảo dưỡng, nâng cấp, thay thế thiết bị không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

- Thực hiện kiểm soát tàu cá rời, cập cảng và giám sát sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng tại cảng cá tư nhân chưa được công bố mở trên các hệ thống VNeID, biên phòng, e-logbook, eCDT, cảnh báo mất kết nối VMS, bố trí nguồn lực thực hiện kiểm tra, kiểm soát tại cảng theo quy định.

- Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh.

- Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ ngư dân nâng cấp, thay thế thiết bị VMS đáp ứng điều kiện quy định tại Nghị định số 37/2024/NĐ-CP và duy trì kết nối hệ thống VMS 24/24 kể cả khi tàu cá neo đậu tại bờ.

- Ban hành quy chế phối hợp tuần tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động nghề cá tại cảng cá, vùng nước nội địa, cửa sông, cửa lạch và trên vùng biển của tỉnh giữa các lực lượng chất pháp trên biển: Bộ đội biên phòng, kiểm ngư, công an.

- Thực hiện công bố mở, đưa vào hoạt động các cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân); bố trí nguồn lực kiểm tra, kiểm soát theo quy định. Hoàn thành trước ngày 15/11/2025

- Thực hiện đăng ký tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản và tàu dịch vụ khác theo quy định để không còn tàu cá không viết biển số, không đánh dấu tham gia hoạt động tại các địa phương theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BNNMT ngày 02/06/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Về truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

- Đảm bảo toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng (được cập nhật trên hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản eCDT) tại tất cả cảng cá đã được công bố mở cảng và sử dụng nhật ký khai thác điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Đảm bảo tất cả tàu cá phải cập, rời cảng theo quy định, kiểm soát tất cả tàu cá xuất, nhập bến; tàu cá xuất bến qua các đồn, trạm biên phòng tham gia hoạt động khai thác thủy sản phải có xác nhận rời cảng của cảng cá; tàu nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng phải được thông báo đến cảng cá, công an xã, chính quyền cơ sở để kiểm soát, nếu không cập cảng bốc dỡ thủy sản khai thác thì xử lý theo quy định.

- Thực hiện đối soát hàng ngày số liệu tàu cá ra vào cảng cá và số liệu tàu cá xuất nhập bến của biên phòng, đảm bảo tàu cá rời cảng khớp với tàu cá xuất bến, tàu cá nhập bến khớp với tàu cá cập cảng.

- Theo dõi, kiểm soát chặt chẽ tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản, đảm bảo truy vết, xác định nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác được chuyển

tải cập cảng bốc dỡ thủy sản; xử lý nghiêm khắc hành vi chuyển tải hoặc hỗ trợ cho tàu đã được xác định có hành vi khai thác IUU.

- Lập danh sách cơ sở thu mua sản phẩm thủy sản khai thác tại địa phương (chủ nậu, vựa, doanh nghiệp...) để quản lý, kiểm soát chỉ được mua sản phẩm thủy sản khai thác của tàu cá bốc dỡ tại cảng cá; đồng thời xử lý nghiêm hoạt động bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác không đúng quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

- Yêu cầu tất cả cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, cảng cá và cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thực hiện giám sát sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT.

- Bố trí đủ nguồn lực (phương tiện, kinh phí, nhân lực, trang thiết bị...) để kiểm soát hoạt động tàu cá ra, vào cảng và trên biển; giám sát sản lượng và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định; xử lý vi phạm hành chính, xử lý hình sự triệt để các hành vi vi phạm khai thác IUU theo quy định; thông tin truyền thông, công khai kết quả xử lý theo quy định để răn đe, giáo dục; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách trong thi hành công vụ.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính để bàn, máy tính bảng, kết nối internet) tại cảng cá để hỗ trợ ngư dân thực hiện cập nhật dữ liệu lên hệ thống eCDT, nhật ký khai thác thủy sản điện tử.

- Triển khai đồng bộ, thống nhất hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT) tại tất cả các cảng cá.

3. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

- Tập trung xác minh, xử lý vi phạm hành chính triệt để các hành vi vi phạm VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; thông tin truyền thông, công khai kết quả xử lý theo quy định để răn đe, giáo dục; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách trong thi hành công vụ.

- Điều tra, xử lý nghiêm các vụ việc tàu cá của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ (nếu có), xử lý và xử phạt các trường hợp vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Điều tra, củng cố hồ sơ, truy tố xét xử các vụ việc môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân địa phương khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, gửi, vận chuyển thiết bị VMS,... theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Tiếp tục thực hiện cao điểm tuần tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng (lực lượng Biên phòng, Công an, Kiểm ngư) tại các cửa sông, cửa lạch, ven biển, bãi ngang; khoanh vùng theo dõi, quản lý từng tàu cá, ngư dân có nguy cơ vi phạm các quy định chống khai thác IUU, vi phạm vùng

biển nước ngoài, các đối tượng lao động nghề cá không có địa chỉ hoặc người của địa phương khác; các tàu hoạt động nghề lưới kéo, tàu dịch vụ hậu cần nguồn lợi thủy sản, tàu chuyển tải sản phẩm thủy sản khai thác đảm bảo truy vết, xác định rõ nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác được chuyển tải cập cảng bốc dỡ.

- Rà soát, củng cố hồ sơ, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm quy định mất kết nối VMS (*mất kết nối 6 tiếng đến dưới 10 ngày không báo cáo vị trí về bờ; quá 10 ngày không đưa tàu về bờ theo quy định, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài*) từ năm 2024 đến nay và tiếp tục xử lý triệt để các hành vi vi phạm phát sinh đảm bảo có kết quả, số liệu cụ thể.

- Thực hiện nghiêm việc cập nhật kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản trên cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

(Phân công thực hiện Kế hoạch chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã có tàu cá

- Trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp được phê duyệt trong Kế hoạch này và Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư, các ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch, kinh phí cụ thể thực hiện nhiệm vụ, chủ động; tự giác kịp thời trong phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp được giao trong Kế hoạch này. Tổng hợp kết quả thực hiện định kỳ **trước 10h ngày thứ 6 hằng tuần**, báo cáo tháng vào ngày 14 hằng tháng (đột xuất khi có yêu cầu) gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phụ lục ban hành kèm theo.

- Bố trí đủ nguồn lực, thường xuyên, liên tục chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ quan, lực lượng chức năng trực thuộc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU được giao tại Kế hoạch này.

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã có tàu cá và cơ quan, lực lượng chức năng có liên quan chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo IUU của tỉnh):

- Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC tại địa phương.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai; tổng hợp, báo cáo kết quả chống khai thác IUU của tỉnh phục vụ giao ban vào thứ ba hằng tuần của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về IUU; tổng hợp, báo cáo tổng thể kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30/11/2025 hoặc đột xuất theo yêu cầu.

3. Công an tỉnh chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương có tàu cá

- Rà soát, cập nhật thông tin tàu cá, chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên vào dữ liệu quốc gia về dân cư; phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện số hóa toàn diện trong quản lý khai thác IUU, tích hợp vào cơ sở dữ liệu kết nối với VneID và hướng dẫn ngư dân xuất nhập bến trên VneID

- Công an cấp xã có tàu cá quản lý chặt chẽ, xác nhận thông tin biến động cư trú của thuyền trưởng, máy trưởng và kèm danh sách thuyền viên khi có nhu cầu xuất bến đi khai thác trao đổi kịp thời cho lực lượng tại cảng cá, biên phòng, kiểm ngư phối hợp quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan phát hiện, điều tra, đưa ra truy tố, xét xử công khai phục vụ công tác tuyên truyền, răn đe; đánh giá khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc điều tra, xử lý hình sự vụ án có liên quan đến vi phạm IUU, nhất là việc áp dụng Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để kiến nghị tháo gỡ kịp thời. Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng liên quan trong việc hướng dẫn, xử lý vụ việc vi phạm hành chính về khai thác IUU.

- Báo cáo kết quả phát hiện các vụ việc hình sự và tỷ lệ các vụ việc hình sự đã được xử lý; thông tin (số lượng, họ tên, số đăng ký, địa chỉ tạm trú) của chủ tàu cá không ở đăng ký thường trú dài ngày; số lượng tàu cá và ngư dân lưu trú trên biển gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường hằng tuần theo quy định.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì xây dựng quy chế phối hợp tuần tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động nghề cá tại cảng cá, vùng nước nội địa, cửa sông, cửa lạch và trên vùng biển của tỉnh giữa các lực lượng chấp pháp trên biển: Bộ đội biên phòng, kiểm ngư, công an.

- Chỉ đạo các lực lượng Biên phòng bố trí tối đa nguồn lực thực hiện đột cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát thường xuyên, liên tục trên vùng biển được giao quản lý và cửa biển, cửa sông, cửa lạch, bãi ngang ven biển...; kiểm soát nghiêm tàu cá ra, vào cảng, xuất nhập đồn, trạm biên phòng khi tham gia hoạt động khai thác thủy sản theo quy định; không cho tàu cá xuất bến qua trạm kiểm soát biên phòng nếu không có xác nhận của cảng cá.

- Xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP, tập trung xác minh, xử lý vi phạm về VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, gửi, vận chuyển thiết bị VMS, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Phối hợp với Viettel Hưng Yên, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân xã có tàu thực hiện số hóa toàn diện công tác quản lý tàu cá (trong đó có việc kiểm soát tàu cá ra, vào cảng), tích hợp với dữ liệu về dân cư, chia sẻ, kết nối liên thông giữa các ngành, các địa phương để phục vụ công tác quản lý hoạt động đánh bắt hải sản của các lực lượng trên biển, trên bờ và cung cấp các dịch vụ công, đảm bảo đúng, đủ, sạch, sống, công khai, minh bạch.

- Báo cáo số lượng tàu cá của từng địa phương xuất, nhập qua trạm kiểm soát biên phòng; tỷ lệ số lượng tàu cá vi phạm các quy định khi qua trạm kiểm soát biên phòng và tỷ lệ số lượng tàu cá bị xử phạt; số lượng tàu cá bị xử phạt trong tổng số lượng tàu cá đã được kiểm tra trên vùng biển được giao phụ trách; số lượng tàu cá vượt ranh giới trên biển và số lượng đã được xử phạt; số lượng tàu cá khai thác bất hợp pháp bị nước ngoài bắt giữ và số lượng đã được xử lý gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường hằng tuần theo quy định.

5. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính IUU ở địa phương.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính IUU trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo kiểm tra và yêu cầu các nhà mạng đảm bảo chất lượng thiết bị VMS, thực hiện quy định về cung cấp dịch vụ viễn thông di động vệ tinh sử dụng cho hoạt động giám sát hành trình tàu cá của các đơn vị cung cấp dịch vụ và thiết bị VMS; đảm bảo số lượng thuê bao dịch vụ VMS hoạt động ổn định, không xảy ra lỗi vệ tinh, duy trì kết nối hệ thống VMS cho tất cả các thiết bị trong thời gian cao điểm (từ nay cho tới khi Đoàn thanh tra lần thứ 5 của EC kết thúc kiểm tra tại Việt Nam).

- Chỉ đạo doanh nghiệp cung cấp thiết bị, dịch vụ phối hợp với chủ tàu cá lắp đặt thiết bị VMS đảm bảo đúng quy định và hoạt động ổn định.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp thiết bị, dịch vụ, phần mềm quản lý giải quyết vấn đề kỹ thuật và tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hệ thống, chuyển đổi kết nối dữ liệu hệ thống VMS theo đề nghị của các sở, ngành, địa phương có tàu cá.

- Chỉ đạo doanh nghiệp báo cáo kết quả cung cấp dịch vụ giám sát hành trình tàu cá (bao gồm tổng số thuê bao, số lượng thuê bao đang hoạt động, số lượng thuê bao ngừng hoạt động, số lượng thuê bao mất kết nối do chất lượng thiết bị, số lượng thuê bao mất kết nối do chất lượng dịch vụ, số lượng thuê bao mất kết nối do nguyên nhân khác).

7. Sở Tài chính

- Bố trí, phân bổ ngân sách và nguồn kinh phí hợp pháp trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan để thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, đầu tư cơ sở hạ tầng nghề cá, chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy sản và phát triển bền vững ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm soát đầy đủ theo quy định đối với nguyên liệu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác nhập khẩu; ngăn chặn, xử lý kịp thời nguyên liệu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác IUU vào tỉnh Hưng Yên.

- Báo cáo khối lượng sản phẩm thủy sản nhập khẩu vào Hưng Yên bằng tàu công ten nơ lũy kể từ đầu năm 2025 và hằng tuần; kết quả phân bổ ngân sách cho các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

8. Sở Công Thương: Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc thông tin kịp thời các yêu cầu của EC cho Sở Nông nghiệp và Môi trường để tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến chống khai thác IUU tại địa phương.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác hải sản IUU; Luật Thủy sản năm 2017, các văn bản hướng dẫn Luật Thủy sản; Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư; Công điện số 198/CĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung thực hiện tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam; Quyết định số 2310/QĐ-TTg ngày 17/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Kế hoạch hành động tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam và nội dung Kế hoạch này.

10. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan, tranh thủ lồng ghép thông tin về nỗ lực phòng, chống khai thác IUU của tỉnh tại các buổi làm việc với các đối tác, đoàn nước ngoài.

- Tuyên truyền chống khai thác hải sản IUU trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

11. Ủy ban nhân dân xã có tàu cá

- Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nhất là cấp cơ sở (các đồn, trạm biên phòng; công an xã; chính quyền cơ sở; các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội; các hội, hiệp hội, đoàn thể và các cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản...) nắm chắc địa bàn trọng điểm, tuyên truyền, vận động, giáo dục, răn đe; kịp thời theo dõi, phát hiện, tố giác, ngăn chặn tàu cá có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Hằng tuần, đối soát dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, số điện thoại...) gửi về Chi cục Biển và Thủy sản để cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu thông tin tàu cá vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản (chưa đăng ký, chưa hoặc hết hạn đăng kiểm, chưa cấp hoặc gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, không lắp đặt VMS hoặc mất kết nối thiết bị VMS trên 01 năm...), phân loại từng trường hợp cụ thể (hiện trạng tàu cá đang ở đâu, chủ sở hữu là ai, lí do không thực hiện đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, lắp đặt VMS...), bố trí vị trí neo đậu tập trung; niêm yết danh sách tại cộng đồng dân cư và thực hiện niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu cá; giao công an xã, chính quyền xã; cán bộ cấp thôn/xóm... giám sát vị trí neo đậu 100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản.

- Lập danh sách cơ sở thu mua sản phẩm thủy sản khai thác tại địa phương (chủ nậu, vựa, doanh nghiệp...) thông báo tới cảng cá để quản lý, kiểm soát chỉ được mua sản phẩm thủy sản khai thác của tàu cá bốc dỡ tại cảng cá; đồng thời xử lý nghiêm hoạt động bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác không đúng quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

- Xử lý nghiêm các cơ sở công chứng thực hiện công chứng hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, sang tên đổi chủ tàu cá không theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủy sản (giấy chấp thuận mua bán tàu cá, thông báo chuyển hạn ngạch giấy phép khai thác...).

- Chủ trì thành lập đoàn điều tra, xác minh, xử lý vi phạm VMS đối với tàu cá mất kết nối thiết bị giám sát hành trình trên biển; đặc biệt đối với tàu cá mất kết nối trên 10 ngày trên biển thuộc địa bàn quản lý để răn đe, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả

điều tra, xác minh đối với các trường hợp khép hồ sơ không xử phạt vi phạm hành chính về tàu cá vi phạm VMS.

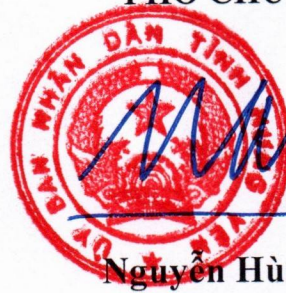
- Báo cáo kết quả chống khai thác IUU của địa phương định kỳ về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hành động tập trung tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Đông Châu, Đông Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải, Bình Định nghiêm túc, tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Thường trực Ban Chỉ đạo về chống khai thác IUU của tỉnh) để được hướng dẫn, thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà, Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác IUU;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tư pháp, Công Thương;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Đảng ủy, UBND xã có tàu cá;
- Lưu: VT, KT2 (Phong).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hùng Nam

Phụ lục:
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THẮNG CAO ĐIỂM CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO,
KHÔNG THEO QUY ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGÀNH THỦY SẢN VIỆT NAM
(Kèm theo Kế hoạch số MM /KH-UBND ngày 04 tháng M năm 2025 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
1	QUẢN LÝ ĐỘI TÀU, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT, THEO DÕI HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ					
1.1	Hoàn thành việc đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn giấy phép các tàu cá đủ điều kiện; đối soát dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, số điện thoại...), cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu thông tin tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND cấp xã	Theo quy định	- Phấn đấu 100% tàu cá đủ điều kiện thủ tục đi hoạt động trên biển. - Các tàu cá không đủ điều kiện thực hiện các thủ tục phải được neo đậu tại các khu neo đậu tập trung. - Dữ liệu thông tin tàu cá được cập nhật đầy đủ, chính xác.	
1.2	Tích hợp dữ liệu thông tin tàu cá vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư VNeID.	Công an tỉnh	- Sở Nông nghiệp và Môi trường. - UBND cấp xã.	Theo quy định	100% dữ liệu tàu cá được đồng bộ trên Vnfishbase và VNeID.	
1.3	Đảm bảo 100% tàu cá đã đăng ký phải viết biển số, đánh dấu tàu cá theo quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND cấp xã. - Công an xã. - Đoàn/trạm Biên phòng tuyến biển.	Theo quy định	100% tàu cá thực hiện kẻ số đăng ký, đánh dấu tàu cá.	
1.4	Tiếp tục rà soát, lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- UBND cấp xã. - Công an xã.	Hằng tuần	100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động được Sở Nông	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	thác thủy sản (chưa đăng ký, chưa hoặc hết hạn đăng kiểm, chưa cấp hoặc gia hạn giấy phép khai thác thủy sản, không lắp đặt VMS hoặc mất kết nối thiết bị VMS trên 01 năm...)		Đồn/trạm Biên phòng tuyến biển		ngành và Môi trường gửi đến UBND cấp xã tổ chức quản lý, đưa vào neo đậu tập trung, phân loại từng trường hợp cụ thể (hiện trạng tàu cá đang ở đâu, chủ sở hữu là ai, lý do không thực hiện đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, lắp đặt VMS...).	
1.5	Bố trí, quản lý, theo dõi vị trí neo đậu tập trung; niêm yết danh sách tại cộng đồng dân cư và thực hiện niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu cá.	UBND cấp xã	- Công an xã. - Đồn, Trạm Biên phòng. - Chi cục Biển và Thủy sản.	Theo quy định	100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản được giám sát vị trí tại nơi neo đậu tập trung của xã	
1.6	Chỉ đạo doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phối hợp với chủ tàu cá lắp đặt, kết nối thiết bị VMS đảm bảo hoạt động ổn định trên tàu cá; bảo dưỡng, nâng cấp, thay thế thiết bị không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Sở Khoa học và Công nghệ	- UBND cấp xã. - Đồn/trạm Biên phòng. - Công an xã. - Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Các đơn vị cung cấp thiết bị VMS.	Theo quy định	Đảm bảo 100% tàu cá đi hoạt động trên biển thiết bị VMS hoạt động 24/24 từ khi rời cảng đến cập cảng.	
1.7	Đăng ký tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản và tàu dịch vụ khác theo quy định	- Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Công an xã. - Đồn/trạm Biên	Theo quy định	Không có tàu không được đăng ký, kê biển số tại các địa	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	để không còn tàu cá không viết biển số, không đánh dấu tham gia hoạt động tại các địa phương theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	- UBND cấp xã.	phòng.		phương	
1.8	Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Tư pháp, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh; - UBND cấp xã.	Trước ngày 15/11/2025	Chính sách hỗ trợ được cấp tỉnh phê duyệt và ban hành	
1.9	Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ nâng cấp, thay thế và duy trì kết nối VMS theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp và các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh. -UBND cấp xã	Trước ngày 15/11/2025	Chính sách hỗ trợ được cấp tỉnh phê duyệt và ban hành.	
1.10	Yêu cầu chủ tàu cá duy trì kết nối hệ thống VMS 24/24 kể cả khi tàu cá neo đậu tại bờ.	UBND cấp xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh.	Trước ngày 15/11/2025	100% tàu cá duy trì kết nối 24h/24h khi hoạt động trên biển.	
1.11	Xây dựng quy chế phối hợp tuần tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động nghề cá tại cảng cá, vùng nước nội địa, cửa sông, cửa lạch và trên vùng biển của tỉnh giữa các lực lượng chất pháp trên	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các sở, ngành và đơn vị có liên quan.	Trước ngày 15/11/2025	Ban hành quy chế phối hợp	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	biển: Bộ đội biên phòng, kiểm ngư, công an.					
1.12	Tham mưu thực hiện công bố mở, đưa vào hoạt động các cảng cá (kể cả cảng cá tư nhân); bố trí nguồn lực kiểm tra, kiểm soát theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường. - UBND cấp xã	- Các sở, ngành và đơn vị có liên quan.	Trước ngày 15/11/2025	Quyết định công bố mở cảng cá (tạm thời)	
2.	VỀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC					
2.1	Đảm bảo toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng (được cập nhật trên hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản eCDT) tại tất cả cảng cá đã được công bố mở cảng trên địa bàn tỉnh và sử dụng nhật ký khai thác điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND cấp xã.	Trước ngày 15/11/2025	Đảm bảo dữ liệu hoạt động của tất cả tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động cập cảng cá của tỉnh được nhập, lưu giữ, xử lý trên hệ thống eCDT để phục vụ công tác truy xuất nguồn gốc.	
2.2	Đảm bảo kiểm soát tất cả tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản xuất, nhập bến theo quy định; tàu cá xuất bến qua các đồn, trạm biên phòng tham gia hoạt động khai thác thủy sản phải có xác nhận rời cảng của cảng cá; tàu nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng phải được thông báo đến cảng cá, công an xã, chính quyền cơ sở để kiểm soát, xử lý nếu không cập cảng bốc dỡ thủy sản khai thác theo quy định.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường. - UBND cấp xã. - Công an tỉnh.	Theo quy định	100% tàu thực hiện thủ tục cập, rời cảng theo quy định	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
2.3	Hướng dẫn thực hiện kiểm soát tàu cá rời, cập cảng và giám sát sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng tại cảng cá trên các hệ thống VNeID, biên phòng, e-logbook, eCDT, cảnh báo mất kết nối VMS, bố trí nguồn lực thực hiện kiểm tra, kiểm soát tại cảng theo quy định.	Công an tỉnh.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	Theo quy định	Đảm bảo đủ năng lực kiểm soát 100% hoạt động tàu cá, giám sát sản lượng và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác, xử lý vi phạm khai thác IUU theo quy định.	
2.4	Theo dõi, kiểm soát chặt chẽ tàu hậu cần đánh bắt nguồn lợi thủy sản, đảm bảo truy vết, xác định tận gốc nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác được chuyển tải cập cảng bốc dỡ thủy sản; xử lý nghiêm khắc hành vi chuyển tải hoặc hỗ trợ cho tàu đã được xác định có hành vi khai thác IUU.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Công an tỉnh. - UBND cấp xã. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	Theo quy định	100% tàu cá hoạt động dịch vụ hậu cần được theo dõi, kiểm soát, truy vết nguồn gốc	
2.5	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin (máy tính để bàn, máy tính bảng, kết nối internet) tại cảng cá để hỗ trợ ngư dân thực hiện cập nhật dữ liệu lên hệ thống eCDT, Nhật ký khai thác thủy sản điện tử.	Sở Nông nghiệp và Môi trường;	- Sở Khoa học và Công nghệ. - Sở Tài chính.	Theo quy định	- Đảm bảo đủ cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại cảng cá và phục vụ ngư dân sử dụng điện thoại thông minh hoặc cảng cá trang bị thiết bị công nghệ để ngư dân truy cập hệ thống tại cảng.	
2.6	Yêu cầu tất cả cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, cảng cá và cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản thực hiện giám sát sản	UBND cấp xã.	- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. - Công an tỉnh. - Sở Nông nghiệp và	Trước ngày 15/11/2025	Đảm bảo dữ liệu về sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác được	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên hệ thống eCDT.		Môi trường.		thực hiện trên hệ thống eCDT, đảm bảo tính minh bạch, hợp pháp.	
2.7	Áp dụng, triển khai đồng bộ, thống nhất hệ thống truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT) tại tất cả các cảng cá.	Sở Nông nghiệp và Môi trường.	- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. - Công an tỉnh. - UBND cấp xã.	Theo quy định	100% cảng cá thực hiện hệ thống eCDT.	
3	VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM					
3.1	Bố trí đủ nguồn lực (phương tiện, kinh phí, nhân lực, trang thiết bị...) để tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá tại các cửa lạch và trên biển; xử lý nghiêm các tàu cá vi phạm khai thác IUU theo quy định.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường. ♦ - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	- Công an tỉnh. - UBND cấp xã.	Theo quy định	100% tàu cá được kiểm tra, kiểm soát.	
3.2	Tập trung xác minh, xử lý vi phạm hành chính triệt để vi phạm mất kết nối VMS trên 06 giờ, trên 10 ngày trên biển từ năm 2024 đến nay đã được phát hiện và tiếp tục xử lý triệt để các hành vi vi phạm phát sinh.	UBND cấp xã	- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. - Công an tỉnh. - Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Trước ngày 15/11/2025	100% các trường hợp vi phạm nghiêm trọng được khởi tố, truy tố, xét xử theo quy định.	
3.3	Tập trung xác minh, xử lý vi phạm hành chính triệt để vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển từ năm 2024 đến nay đã được phát hiện và tiếp tục xử lý triệt	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	- Công an tỉnh. - Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Theo quy định	Đảm bảo cập nhật 100% tàu cá bị xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu.	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	để các hành vi vi phạm phát sinh.					
3.4	Thực hiện nghiêm việc cập nhật kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản trên cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	- Công an tỉnh - UBND cấp xã	Theo quy định	Đảm bảo cập nhật 100% tàu cá bị xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu.	
3.5	- Thông tin truyền thông, công khai kết quả xử lý theo quy định để răn đe, giáo dục. - Xây dựng các câu chuyện, phóng sự về những ngư dân, tổ chức tuân thủ tốt các quy định về khai thác thủy sản, những cách làm hay để phát triển nghề cá bền vững.	Báo và Đài phát thanh, Truyền hình tỉnh	Các cơ quan báo chí trong tỉnh; các cơ quan báo chí Trung ương hoạt động tại Hưng Yên.	Theo quy định	Đưa tin các vụ việc tàu cá có hành vi vi phạm chống khai thác IUU, bị xử lý, xử phạt.	